CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01 /NQ-PVBLD	*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí ngày 28 tháng 4 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, giai đoạn 2021-2025; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020; Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 với các nội dung chính như sau:

1.1 Các chỉ tiêu chủ yếu về sản xuất kinh doanh năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2020	Thực hiện 2020	Ghi chú
I	**CHỈ TIÊU SXKD**				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	257,00	358,32	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,00	16,60	
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	9,10	12,90	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,24	14,50	
5	Tỷ suất LNST/VCSH	%	7,40	7,60	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	6,10	6,23	
II	**TIỀN LƯƠNG**				
1	Định mức lao động	Người	390	326	
2	Lao động bình quân	Người	370	323	
3	Năng suất lao động BQ theo tổng DT trừ chi phí chưa lương	Trđ/ng/th	10,251	11,660	
4	Mức tiền lương bình quân	Trđ/th	5,942	6,759	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2020	Thực hiện 2020	Ghi chú
5	Quỹ tiền lương NLĐ	Tỷ đồng	26,384	26,198	
III	**ĐẦU TƯ - MUA SẮM**				
1	Xây dựng nhà kho nguyên liệu phục vụ sản xuất bao bì	Tỷ đồng	5,0	-	*Chưa thực hiện*
2	Mua máy kiểm tra chất lượng mành PP dệt	Tỷ đồng	1,0	0,7	
3	Mua sắm máy giặt, máy sấy giặt là (02 máy giặt + 01 máy sấy)	Tỷ đồng	1,0	0,5	*(01 máy giặt và 01 máy sấy)*
	Tổng cộng:	Tỷ đồng	**7,0**	**1,2**	

1.2 Tình hình chi lương cán bộ quản lý chuyên trách và chi trả phụ cấp kiêm nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Khoản mục	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
1	Lương CBQL	2.894,09	2.144,867	Giảm quỹ lương do số CBQL thực hiện thấp hơn so với kế hoạch
2	Thù lao kiêm nhiệm	233,87	251,318	Tăng quỹ thù lao do lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch

1.3 Phương án phân chia lợi nhuận sau thuế:

Đvt: VNĐ

Lợi nhuận sau thuế năm 2020	**14.495.494.749**
1. Trích lập Qũy Khen thưởng - Phúc lợi (1,5 tháng lương BQ thực hiện của NLĐ)	3.279.629.827
2. Chi thưởng hoàn thành nhiệm vụ (1,5 tháng lương, thù lao BQ thực hiện của CBQL)	299.523.033
3. Bù đắp các khoản điều chỉnh giảm lợi nhuận của các năm trước	613.238.897
4. Lợi nhuận còn lại dùng chia cổ tức cho cổ đông	**10.303.102.992**
- Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn: 83,26%	8.578.363.551
- Khách sạn Cẩm Thành: 3,14%	323.517.434
- Nhóm cổ đông cá nhân: 13,6%	1.401.222.007

Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 5,88%

2. Kết quả giai đoạn 2016-2020:

- Tổng doanh thu giai đoạn 2016-2020 đạt 2.495,5 tỷ đồng, đạt 81% kế hoạch, doanh thu không đạt kế hoạch do kể từ Quý IV năm 2018, sản lượng tiêu thu hạt nhựa PP của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất giảm do sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường.

- Lợi nhuận sau thuế giai đoạn 2016-2020 đạt 72,4 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch.

- Năng suất lao động bình quân (tính theo doanh thu trừ chi phí chưa lương) giai đoạn 2016-2020 đạt 10,19 triệu đồng/người/tháng, đạt 103% kế hoạch.

- Tiền lương bình quân năm 2020 của người lao động giai đoạn 2016-2020 đạt 5,87 triệu đồng/tháng đạt 80% kế hoạch. Tiền lương bình quân thực hiện giai đoạn 2016-2020 không đạt kế hoạch do khó khăn chung của nền kinh tế trong khu vực.

(có Phụ lục đính kèm)

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

3.1. Mục tiêu:

- Tập trung xây dựng chiến lược phát triển Công ty và định hướng đến năm 2030;

- Tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu doanh nghiệp theo chỉ đạo của Tập đoàn/BSR, phối hợp với BSR để hoàn thành công tác thoái vốn của BSR tại PV Building còn 51% vốn điều lệ theo chỉ đạo của Tập đoàn. Hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý Công ty phù hợp khi BSR thoái vốn còn 51%;

- Nâng cao chất lượng dịch vụ quản lý nhà và các dịch vụ hậu cần khác theo hướng ngày càng chuyên nghiệp, lấy chất lượng và phong cách phục vụ làm tiêu chí hàng đầu;

- Nâng cao chất lượng sản phẩm bao bì, kiểm soát tốt ở tất cả các khâu sản xuất để trở thành nhà sản xuất bao bì có uy tín trên thị trường cả nước đối với tất cả các dòng sản phẩm hiện có; tìm hiểu thị trường các nước trong khu vực để hướng đến xuất khẩu sản phẩm bao bì;

- Xây dựng kế hoạch việc tham gia vào thị trường phân phối: LPG, xăng, dầu trên địa bàn Quảng Ngãi và tại khu vực miền Trung; tiếp tục duy trì các hoạt động thương mại hiện có;

- Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, kiện toàn hệ thống văn bản pháp lý và tăng cường giám sát nội bộ;

- Triển khai chính sách đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động có trình độ chuyên môn cao nhằm thu hút nhân sự phục vụ kế hoạch phát triển của Công ty;

- Không ngừng hoàn thiện công tác tổ chức nhân sự, đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho CB-NLĐ, bổ sung nhân sự có năng lực quản lý điều hành.

3.2 Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

3.2.1 Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Các chỉ tiêu tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2021
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	193,26
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	540,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,40
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,98
5	Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu	%	7,75
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	8,93

Chỉ tiêu về lao động, tiền lương:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2021
1	Lao động bình quân	Người	338
2	Tiền lương bình quân người lao động	Triệu đồng/ tháng	6,601
3	Năng suất lao động bình quân	Triệu đồng/ người/tháng	11,352
4	Quỹ lương người lao động	Tr. đồng	26.772,44
5	Quỹ lương người quản lý	Tr. đồng	2.666,08
6	Thù lao kiêm nhiệm	Tr. đồng	201,60

Kế hoạch vốn đầu tư:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2021
1	Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tỷ đồng	4,00
1.1	*Đầu tư XDCB*	*Tỷ đồng*	-
1.2	*Mua sắm trang thiết bị*	*Tỷ đồng*	*4,00*
?	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	4,00
1.1	*Vốn chủ sở hữu*	*Tỷ đồng*	*4,00*
1.2	*Vốn vay và khác*	*Tỷ đồng*	-

3.2.2 Kế hoạch quỹ lương cán bộ quản lý và thù lao kiêm nhiệm năm 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Khoản mục	Số người	Kế hoạch	Ghi chú
1	Lương CBQL	7,25	2.666,079	
2	Thù lao kiêm nhiệm	03	201,600	

Hội đồng quản trị quy định mức chi tiền lương và thù lao kiêm nhiệm cho từng chức danh cụ thể theo kết quả sản xuất kinh doanh trên cơ sở quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ *Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước* và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội *Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước* và quy định của cấp thẩm quyền.

3.2.3 Kế hoạch phân chia lợi nhuận sau thuế:

ĐVT: Triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế	**14.975,939**
1. Trích lập Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người lao động)	3.346,555
2. Thưởng hoàn thành nhiệm vụ (1,5 tháng lương thực hiện bình quân của CBQL)	358,460
3. Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập được sử dụng để chia cổ tức cho các cổ đông theo tỷ lệ vốn góp	11.270,924

Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 6,43%

4. Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025:

- Xây dựng chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030 và tầm nhìn 2045;
- Kiện toàn mô hình tổ chức, công tác cán bộ của Công ty phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp;
- Kiện toàn hệ thống quản trị nội bộ về nhân sự và quy chế, quy định.

Trong nhiệm kỳ, phấn đấu mức tăng trưởng các chỉ tiêu: Lợi nhuận, tiền lương của người lao động mỗi năm tăng trưởng 5-10%.

(có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Các nội dung khác:

2.1. Kết quả Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025

2.1.1 Hội đồng quản trị có 04 thành viên:

- Ông **Phạm Tuấn Anh** – Người đại diện phần vốn của BSR tại PV Building
- Ông **Trần Xuân Thu** – Người đại diện phần vốn của BSR tại PV Building
- Ông **Lê Xuân Sơn** – Người đại diện phần vốn của BSR tại PV Building
- Bà **Hà Thị Hoa** – Người đại diện của nhóm cổ đông cá nhân

2.2.2 Ban Kiểm soát có 03 thành viên:

- Bà Đỗ Thị Phương Thúy – Người được cổ đông BSR giới thiệu

Ông Phan Bá Công – Người được cổ đông BSR giới thiệu

- Bà Phạm Thanh Thảo – Người được nhóm cổ đông cá nhân giới thiệu

2.2. Thống nhất:

2.2.1 Chấp thuận:

- Chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

- Việc ký kết các hợp đồng với người có liên quan *(Có danh mục các hợp đồng kèm theo)*.

2.2.2 . Ủy quyền cho Hội đồng quản trị có ý kiến chấp thuận đối với các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan thuộc thẩm quyền chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông phát sinh sau kỳ Đại hội này đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

2.2.3. Giao Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ liên quan, trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt trước 30/6/2021.

- Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản liên quan về việc nộp tiền thuê đất tại Khu tập thể đê bao Sông Trà của các năm 2018, 2019 và 2020 thực hiện việc điều chỉnh quỹ lương của Người lao động, Người quản lý theo quy định tại Nghị định 53 và Thông tư 28 cho phù hợp.

Điều 3. Nghị quyết này được các cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với số phiếu 16.713.284 phiếu biểu quyết tương đương 95,38% tổng số cổ phần của Công ty, tỷ lệ 100% số cổ phần của cổ đông và đại diện cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Các ông/bà Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Giám đốc, Trưởng cấp phòng Công ty, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, Thư ký.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

M.S.D.N: 4300429492 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ - H. BÌNH SƠN T. QUẢNG NGÃI

CHỦ TỊCH

Trần Đức Hợp